| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 35/2025/HS-PT<br>Ngày 28-4-2025 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Trường và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

***- Thư ký phiên tòa****:* Bà Bùi Nam Phương – Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thu Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Lê Thanh D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2024/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

***- Bị cáo có kháng cáo****:* **LÊ THANH D**, sinh năm 1995 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H và bà Lê Thị L; vợ là Vương Thu H1 và có hai con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 12/3/2024 của Công an xã V nay là xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt D về hành vi Gây mất trật tự công cộng, mức phạt 400.000đ, nộp tiền phạt ngày 12/3/2024; về nhân thân: Quyết định số 206/QĐ-XPHC ngày 16/12/2022 của Công an huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt D về hành vi Đánh bạc, mức phạt 1.250.000đ, nộp tiền phạt ngày 16/12/2022; bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên toà.

*- Ngoài ra còn có 02 bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhau, nên khoảng 20 giờ 00 ngày 29/6/2024, Lê Văn M cùng Lê Thanh H2, Lê Thanh D đến nhà anh Phạm Văn T ở thôn Q, xã V nay là xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương mục đích để giải quyết mâu thuẫn. H2 điều khiển xe mô tô Honda SH, biển kiểm soát 34C-381.99 (xe mượn của anh Đặng Văn M1) chở M ngồi sau cầm theo một túi vải màu đen trong đó có hai đoạn gậy bi a bằng sợi

carbon cứng, một gậy bóng chày bằng kim loại; D điều khiển xe mô tô Honda SH, biển kiểm soát 34B3-596.95 (xe mượn của bà ông Lê Thanh H, bà Lê Thị L). Khi M, H2, D đến nhà anh T thấy cổng khoá, nên đứng chờ ở ngoài đường được vài phút thì thấy anh Phạm Nhật Tuấn A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34N7-753.59 chở anh T về nhà. Khi nhìn thấy M đang cầm gậy bóng chày nên các anh T, Anh sợ hãi bỏ chạy vào nhà; M đứng ngoài gọi anh T ra nói chuyện nhưng anh T không ra; lúc này ông Phạm Xuân T1 (cạnh nhà T) đi ra gặp nhóm của M, hai bên lời qua tiếng lại, M lấy hai đoạn gậy bi a đuổi đánh ông T1; T và Anh ra can ngăn, M cầm gậy bi a vụt vào người anh A, anh A giơ tay lên đỡ và bị gậy đánh trúng ngón IV bàn tay phải tạo thành vết thường phầm mềm để lại sẹo với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. H2 đuổi đánh anh T, anh T chạy về phía cổng, sát tường bao nhặt được một con dao bằng kim loại dạng dao bầu nên đã vung về phía H2 để chống trả và trúng vào cẳng tay trái của của H2 tạo thành vết thương phần mềm để lại sẹo với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%. H2 quay lại vị trí dựng xe mô tô lấy gậy bóng chày để đánh nhau và bảo D anh ơi em bị nó chém vào tay rồi, D giằng gậy bóng chày từ H2 rồi lao về phía cổng nhà anh T; thấy vậy các anh T, A và ông T1 đều sợ hãi bỏ chạy.

Sau khi ông T1, các anh T, Anh bỏ chạy; D, M đi xe mô tô đưa H2 về Trạm y tế xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương sơ cứu vết thương. Sau đó M cầm gậy bi a, D cầm gậy bóng chày đứng phía ngoài cổng Trạm y tế xã Hồng Lạc chờ H2 thì ông Phạm Văn N (bố anh T) đi tới nói chuyện về việc nhóm của M đánh anh T nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. D dùng chân đá ông N ngã ra đường; M cầm gậy bi a đuổi đánh ông N làm ông N sợ hãi chạy về phía chợ D1 mới xã H; D một tay cầm gậy bóng chày, điều khiển xe mô tô chở M ngồi sau cầm gậy bi a đuổi theo ông N; còn H2 vừa băng xong vết thương liền cầm đoạn gậy bi a, điều khiển xe mô tô theo sau, khi đi đến quán B ở thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương thì cả ba dừng xe giữa đường giao thông. H2, D vừa chửi, vừa dùng gậy bi a, gậy bóng chày đánh ông N, khiến ông N bị chấn thương gãy xương chính mũi, không ảnh hưởng đến chức năng ngửi, tỷ lệ tổn thương cơ thể 07%.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2024/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thanh D.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn M.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thanh H2.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn M, Lê Thanh D, Lê Thanh H2 phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt đối với bị cáo M, H2; án phí hình sự sơ thẩm và nhận định về những hành vi không phải là tội phạm.

Ngày 02/01/2025, bị cáo Lê Thanh D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên toà:**

Bị cáo D vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm, đề nghị HĐXX:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số số: 85/2024/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thanh D.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm; Bị cáo D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên toà án xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nên có đủ cơ sở kết luận:

Do mâu thuẫn với anh Phạm Văn T, nên trong khoảng thời gian từ khoảng 20 giờ 00 phút đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/6/2024 trên đường tỉnh lộ 390B đoạn qua địa phận hai xã V nay là xã C và xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương, Lê Văn M, Lê Thanh D, Lê Thanh H2 đã có hành vi chửi bới, gây ầm ĩ, sử dụng gậy bóng chày bằng kim loại, gậy bi a bằng sợi carbon cứng là hung khí nguy hiểm, đuổi đánh anh Phạm Văn T, anh Phạm Nhật Tuấn A, ông Phạm Xuân T1, ông Phạm Văn N gây náo loạn tại nơi công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Với hành vi nêu trên, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà đã kết án bị cáo Lê Thanh D cùng đồng phạm về tội Gây rối trật tự công cộng là có căn cứ và đúng pháp

luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy:

Toà án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, áp dụng đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là phù hợp. Tại phiên toà phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2024/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thanh D.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án về tội Gây rối trật tự công cộng.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (28/4/2025)

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND Huyện Thanh Hà;
- VKSND Huyện Thanh Hà.
- Chi cục THADS Huyện Thanh Hà
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Văn Cường**